**BÀI VIẾT 2: LUYỆN TẬP TẢ NGƯỜI**

**(Tả hoạt động, tính cách)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

***1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ***

- Viết được đoạn văn tả hoạt động, tính cách của người; thể hiện được tình cảm của mình đối với người được tả. Đoạn văn mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.

***1.2. Phát triển năng lực văn học***

- Viết được đoạn văn mạch lạc có một số từ ngữ giàu hình ảnh, cảm xúc.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: HS biết giới thiệu bài viết, thể hiện rõ ràng suy nghĩ, tình cảm của bản thân

- Phát triển NL tự chủ và tự học: HS tự giải quyết nhiệm vụ học tập, viết được đoạn văn; sửa lỗi và hoàn thiện đoạn văn.

- Phát triển NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS bước đầu biết sử dụng từ ngữ sáng tạo để biểu đạt nội dung.

- Bồi dưỡng PC chăm chỉ, trách nhiệm: hoàn thành nhiệm vụ học tập; PC nhân ái: nhìn nhận những điểm tích cực ở bạn, yêu quý bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu; phiếu học tập hoặc vở ôli dành cho HS.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
|  **-** GV có thể kiểm tra bài cũ bằng trò chơi “Lật mảnh ghép” với các nội dung dưới đây: +MG1: *- Đoạn văn tả ngoại hình của người nằm ở phần nào của bài văn tả người?* +MG2: *- Hát một bài hát về bạn bè mà bạn biết.* +MG3: - *Phần thân bài của bài văn tả người sẽ tả những gì của người?* **- GV giới thiệu bài:** Ở Bài viết 1, các em đã tập viết đoạn văn tả ngoại hình của người. Hôm nay, các em sẽ tập viết đoạn văn tả hoạt động, tính cách của người qua bài: *Luyện tập tả người (tả hoạt động, tính cách)* | - Học sinh chơi trò chơi khởi động “Lật mảnh ghép”.- HS lắng nghe GV giới thiệu, đọc thầm đề bài.    |
|  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC** **Mục tiêu:** - Biết nhận xét đoạn văn tả hoạt động, tính cách của người qua BT1. - Biết chọn những chi tiết tiêu biểu để tả hoạt động, tính cách. - Bước đầu biết sử dụng từ ngữ gợi tả một cách sinh động, thể hiện tình cảm của bản thân đối với người được tả. |
|  **Hoạt động 1: Nhận xét về cách tả hoạt động, tính cách của người trong các đoạn văn (BT1)** **\*Cách tiến hành:** - GV mời 2 HS đọc nối tiếp yêu cầu của bài tập 1, phần Gợi ý. Cả lớp đọc thầm theo. - GV hỏi: Hai đoạn văn vừa đọc tả hoạt động và tính cách của ai? - GV nêu một số việc chính cần thực hiện: + Đọc 2 đoạn văn và các CH yêu cầu trong khung Gợi ý. + Trả lời yêu cầu: nhận xét về cách tả hoạt động, tính cách của bạn Thắng và cô Chấm - GV cho HS thảo luận nhóm 4 để trả lời các câu hỏi ở BT1. Sau đó cho các nhóm hỏi đáp trước lớp (có thể cho hỏi đáp xen kẽ, mỗi người hỏi 1 câu, hoặc cho hỏi đáp hết lượt và đổi vai hỏi lại).*+ Cách tả hoạt động, tính cách của nhân vật.**+ Tác giả tả những hoạt động nào của nhân vật?**+ Các hoạt động đó được miêu tả theo trình tự như thế nào?* *+ Hoạt động của người được tả thể hiện điều gì về tính cách của nhân vật?**+ Tìm những từ ngữ, chi tiết thể hiện sự quan sát tinh tế và chính xác của tác giả.**+ Tác giả thể hiện tình cảm đối với nhân vật qua những từ ngữ, chi tiết nào?*  - Gọi đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận *-* GV nói thêm: + Nên chọn miêu tả những chi tiết tiêu biểu về hoạt động, tính cách của người được tả. + Cách sắp xếp các chi tiết thường thấy là theo trật tự trước – sau của các hoạt động (theo thời gian), nhưng người viết có thể sắp xếp theo ý của mình. + Cần thể hiện tình cảm của bản thân đối với người được tả; nên sử dụng từ ngữ giàu hình ảnh, cách nói so sánh,... để miêu tả một cách sinh động. | - HS đọc nối tiếp yêu cầu bài tập 1, phần Gợi ý. Cả lớp đọc thầm.- HS trả lời: Đoạn văn a: Tả bạn Thắng Đoạn văn b: Tả cô Chấm- HS lắng nghe- HS thảo luận nhóm 4 để trả lời các câu hỏi ở BT1.+ a) Tả hoạt động, qua đó nói lên tính cách của nhân vật.b) Nêu nhận xét về tính cách của nhân vật và minh hoạ cho mỗi nhận xét bằng một hoặc một vài hoạt động.+ a) Tác giả tả các hoạt động: vá lưới, ngóng chờ bạn, ra hiệu với bạn, đu mình xuống nước, lặn biến đi.b) Tác giả tả các hoạt động: ra đồng, ăn mặc, đi xem phim, khóc.+ a) Các hoạt động đó được miêu tả theo trình tự thời gianb) Các hoạt động đó được miêu tả theo trình tự từ hoạt động lao động đến cách ăn mặc (chọn trang phục), cách bộc lộ cảm xúc. + a) Thắng là cậu bé chăm chỉ, nhanh nhẹn, khéo léo (chăm vá lưới, vá rất khéo); bơi lặn giỏi (đu mình xuống nước êm không một tiếng động, lặn biến đi như một con cá).b) Cô Chấm là người chăm chỉ (không làm thì chân tay cứ bứt rứt; ra đồng từ sớm mồng Hai Tết, dẫu có bắt ở nhà cũng không được). Cô Chấm là người giản dị (không đua đòi may mặc; mộc mạc như hòn đất). Cô Chấm rất rắn rỏi nhưng hay nghĩ ngợi, dễ cảm thương (khóc khi xem những cảnh ngộ trong phim; khóc cả trong giấc mơ)+ a) Một số từ ngữ, chi tiết: Tay cậu bé cầm kim tre đưa lên đưa xuống thoăn thoắt; nó rón rén, bám tay vào cọc chèo, đu mình xuống nước êm không một tiếng động; nó ngụp một cái, lặn biến đi như một con cá;...b) Một số từ ngữ, chi tiết: Mùa hè, Chấm mặc một áo cánh nâu; mùa đông hai áo cánh nâu; Chấm mộc mạc như hòn đất; Chấm hay nghĩ ngợi, dễ cảm thương: những cảnh ngộ trong phim làm Chấm khóc gần suốt buổi; trong giấc mơ, Chấm lại khóc.+ a) Tác giả chọn một số chi tiết tiêu biểu để thể hiện tình cảm của bản thân, dùng từ ngữ phù hợp để thể hiện tình cảm đối với người được tả (thoăn thoắt, thành thạo, êm không một tiếng động, lặn biến đi như một con cá, bọn trẻ vừa ghen vừa phục).b) Tác giả chọn một số chi tiết tiêu biểu để thể hiện tình cảm của bản thân, dùng từ ngữ phù hợp để thể hiện tình cảm đối với người được tả (hay làm thực sự, không đua đòi; mộc mạc như hòn đất, rắn rỏi, hay nghĩ ngợi, dễ cảm thương).- Đại diện các nhóm trả lời.- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe |
|  **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** **Mục tiêu:**  - HS viết được đoạn văn tả hoạt động, tính cách của người; thể hiện được tình cảm của mình đối với người được tả. Đoạn văn mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp. - HS viết được đoạn văn mạch lạc có một số từ ngữ giàu hình ảnh, cảm xúc. |
|  **Hoạt động 2: Dựa theo dàn ý đã lập ở Bài 3 (trang 38), viết đoạn văn tả hoạt động, tính cách của một người bạn mà em quý mến. (BT 2)****\*Cách tiến hành:** - Mời 1 HS đọc yêu cầu BT 2. *-* GV hỏi:  + Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?  + Khi tả hoạt động, tính cách của người, ta viết như thế nào?  - GV yêu cầu HS dựa vào dàn ý đã lập ở Bài 3 (trang 38), viết đoạn văn vào phiếu bài tập (hoặc vở ô li). GV tạo không khí yên tĩnh để HS làm bài; theo dõi, giải đáp thắc mắc cho HS (nếu HS thắc mắc); khuyến khích HS khá, giỏi lựa chọn từ ngữ, viết câu có hình ảnh, thể hiện cảm xúc của bản thân. - Gọi HS đọc lại bài viết, sửa lỗi, hoàn thiện bài viết. - GV tuyên dương, sửa chữa sai sót (nếu có) | - HS đọc yêu cầu BT 2- HS trả lời: + Dựa theo dàn ý đã lập ở Bài 3 (trang 38), viết đoạn văn tả hoạt động, tính cách của một người bạn mà em quý mến.+ Đoạn văn cần viết phải theo trật tự trước – sau của các hoạt động nhưng cũng có thể sắp xếp theo ý của mình. Khi viết, cần thể hiện cảm xúc của mình đối với người được tả; nên chọn những đặc điểm nổi bật về hoạt động, tính cách để tả bạn và nhớ dùng từ ngữ giàu hình ảnh, cách nói so sánh để miêu tả một cách sinh động.- HS viết đoạn văn tả hoạt động, tính cách của một người bạn mà em quý mến vào phiếu bài tập (hoặc vở ô li).- HS đọc đoạn văn mình viết.- HS khác nhận xét. |
|  **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** |
|  - GV dặn HS về nhà sửa lại các lỗi mà mắc phải khi viết đoạn văn và viết lại đoạn văn theo yêu cầu. - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS viết tốt. *- Dặn dò:* Dặn HS xem trước và chuẩn bị cho tiết Bài đọc 3: *Tục ngữ về ý chí, nghị lực.* | - HS lắng nghe- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

......................................................................................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................